

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày: 30 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lữ Văn Tâm.

2. Ông Phan Đình Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 29/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 14/5/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: K), sinh ngày 11/02/1984 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Như H và có 02 người con; tiền án: Có 01 tiền án (Tại bản án số 46/2022/HS-ST ngày 22/12/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” đến ngày 03/5/2024 chấp hành xong hình phạt), tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/12/2024 đến ngày 24/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

*** Bị hại:** Ông Lê Văn C, sinh năm 1970 (đã chết). Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Bùi Thị Anh T2, sinh năm 1978 (là vợ của bị hại); địa chỉ: Tổ D, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Bà T2 có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Nguyễn Phi C1, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Nguyễn Văn C2, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ D, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Đào Văn V, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tối ngày 17/12/2024, Nguyễn Minh T đến nhà cậu ruột là ông Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1955, trú tại: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai để tổ chức đám tang cho ông T3. Đến khoảng 04 giờ ngày 18/12/2024, T uống rượu trong đám tang cùng với anh Nguyễn Phi C1, Nguyễn Văn C2 và Đào Văn V. Đến khoảng 05 giờ 00 cùng ngày, ông Lê Văn C đến đám tang vào bàn ngồi cùng T và những người còn lại. T thấy ông C đầu trọc nên T nhầm tưởng ông C là thầy cúng nên lấy ra số tiền 1.000.000 đồng và nói cho ông C. Lúc đó, anh V nhận ra ông C là hàng xóm chứ không phải thầy cúng nên V lấy lại tiền và đưa lại cho T thì ông C đòi lại. T nói ông C không phải thầy cúng mà lấy tiền là tầm bậy và bảo ông C uống ly nữa đi rồi về, nhưng ông C không chịu về mà vẫn ngồi uống rượu và nói lớn tiếng đòi lấy tiền từ T. Cho rằng ông C có hành động đến đám tang nhà cậu mình uống rượu và nói lớn tiếng nên T đứng lên đi ra phía sau lưng ông C kéo ông C đứng dậy và đẩy ông C đi ra đường bê tông để ông C đi về, nhưng ông C không đi. Khi ra đến đường bê tông, do ông C vùng vẫy không đi nên T bực tức dùng tay trái đánh 01 cái vào mặt ông C làm ông C ngã xuống mép đường bê tông. T cúi người xuống dùng tay phải đánh tiếp 01 cái vào mặt ông C. Khi cúi người xuống T thấy 01 đoạn cây (dạng ván bị vỡ) dài 38,5cm, chiều ngang lớn nhất là 5cm, nhỏ nhất là 4,5cm, chiều rộng là 2,5cm cầm trên tay phải định đánh tiếp, nhưng thấy ông C nằm im nên dừng lại. Thấy vậy, anh C1 và những người còn lại chạy đến can ngăn T ra, thấy ông C nằm bất động nên T nói mọi người để chờ đi bệnh viện. Do thấy ông C vẫn còn thở nghĩ ông C chỉ bất tỉnh nên anh Đ lấy xe mô tô chở ông C ngồi giữa, anh C1 ngồi sau giữ chở về nhà ông C tại tổ D, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Sau đó, gia đình ông C đã đưa ông C đến Trung tâm y tế thị xã A thì ông C đã chết.

Đến 18 giờ 00 phút ngày 18/12/2024, Nguyễn Minh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đầu thú và khai báo toàn bộ nội dung sự việc.

Tại Kết luận giám định tử thi số: 18/KLGĐTT-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh G, kết luận như sau:

- Mô cơ dưới da tại vùng trán trái bầm tụ máu trong diện (03x03) cm; có máu chảy rỉ rã qua lỗ sàng; máu tụ ngoài màng cứng, máu lỏng, không thấy máu đông cục; não phù.

- Hai phổi căng phồng, thanh mạc xung và xuất huyết dữ dội. Phổi phải: Khí quản (nhánh phế quản) có bọt khí màu dịch đục, các tiểu phế quản có máu đông cục.

Kết luận nguyên nhân chết: Ngạt hô hấp do tắc nghẽn hô hấp/Tụ máu ngoài màng cứng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 08^{GL}/24 ngày 20/12/2024 của Bệnh viện Q1, kết luận: Hình ảnh phù não và viêm cơ tim cấp. Phù nề, sung huyết nặng ở phổi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: Một quần jean dài màu xanh, có 09 vết rách vải ở mặt trước hai ống quần và 03 vết rách vải ở túi quần sau. Một áo thun ngắn tay màu đen, mặt trước vai áo bên trái có màu trắng và hình số 24. Một áo khoác jean dài tay màu xanh trắng, mặt trước thân áo có 03 vết rách vải, mặt sau thân áo có 04 vết rách vải, sau thân áo có dán dòng chữ “NOFEAR JEANS fashion design 1990”. Một đoạn cây dài 38,5cm, chiều ngang có nơi lớn nhất là 5cm, nhỏ nhất là 4,5cm, chiều rộng là 2,5cm. Một file video mang tên “6141679962322”, định dạng mp4, dung lượng: 8,84MB, thời lượng: 2 phút 04 giây (Chuyển theo hồ sơ vụ án).

Về dân sự: Nguyễn Minh T đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại theo yêu cầu đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị Anh T2 (là vợ ông C) gồm chi phí mai táng, tiền xây mộ cho ông Lê Văn C và tổn thất về tinh thần với số tiền 131.500.000đ.

Tại Bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 29/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm d, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Một quần jean dài màu xanh, có 09 vết rách vải ở mặt trước hai ống quần và 03 vết rách vải ở túi quần sau. Một áo thun ngắn tay màu đen, mặt trước vai áo bên trái có màu trắng và hình số 24. Một áo khoác jean dài tay màu xanh trắng, mặt trước thân áo có 03 vết rách vải, mặt sau thân áo có 04 vết rách vải, sau thân áo có dán dòng chữ “NOFEAR JEANS fashion design 1990”. Một đoạn cây dài 38,5cm, chiều ngang có nơi lớn nhất là 5cm, nhỏ nhất là 4,5cm, chiều rộng là 2,5cm.

Về dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bà Bùi Thị Anh T2 trình bày: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại với số tiền 131.500.000đồng, bà không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 18/12/2024, tại Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Trong lúc uống rượu tại đám tang, bị cáo Nguyễn Minh T xảy ra mâu thuẫn với ông Lê Văn C liên quan đến việc đòi lại số tiền 1.000.000 đồng do T đưa nhầm. Do bức tức vì ông C lớn tiếng và không chịu rời đi, T kéo ông C ra ngoài đường bê tông. Lúc này, ông C không chịu đi về nên T dùng tay trái đánh một cái vào mặt ông C làm ông C ngã xuống mép đường bê tông, T tiếp tục dùng tay phải đánh một cái vào mặt ông C. T lấy một đoạn cây gần đó định tiếp tục đánh, nhưng thấy ông C nằm bất động, T đã dừng lại và vứt đoạn cây xuống đường. Sau đó, ông C được đưa đến Trung tâm y tế thị xã A nhưng đã chết. Khi đánh ông C, bị cáo Nguyễn Minh T chỉ muốn gây thương tích cho ông C, không có ý định tước đoạt tính mạng ông C, không mong muốn hậu quả chết người xảy ra và không ý thức hành vi của mình có thể dẫn đến cái chết của ông C. Hậu quả chết người xảy ra là ngoài mong muốn của T. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Làm chết người” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bộc phát trong đám tang mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính chất côn đồ. Bị cáo Nguyễn Minh T có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm. Đây là các tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm các d, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả rất nghiêm trọng, làm cho ông Lê Văn C chết và còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc và áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 131.500.000đ. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy các vật chứng không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm d, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị giam giữ (Ngày 18 tháng 12 năm 2024).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Một quần jean dài màu xanh, có 09 vết rách vải ở mặt trước hai ống quần và 03 vết rách vải ở túi quần sau. Một áo thun ngắn tay màu đen, mặt trước vai áo bên trái có màu trắng và hình số 24. Một áo khoác jean dài tay màu xanh trắng, mặt trước thân áo có 03 vết rách vải, mặt sau thân áo có 04 vết rách vải, sau thân áo có dán dòng chữ “NOFEAR JEANS fashion design 1990”. Một đoạn dây dài 38,5cm, chiều ngang có nơi lớn nhất là 5cm, nhỏ nhất là 4,5cm, chiều rộng là 2,5cm.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (30/5/2025), bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đồng Ánh Đông